

Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 20 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU', TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đào Xuân M, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã L, huyện Th, tỉnh Hà Nam.

Nơi ở hiện nay: Số 9 V, phường H, quận H1, thành phố Hà Nội.

- Chị Đặng Thị Hương G, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà X, tổ M, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận khoảng 02 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không thể hòa giải dẫn đến không còn tình cảm. Anh chị ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, anh chị vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận

thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G thống nhất: Anh chị có 01 con chung là Đoàn Đặng Bảo A, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2015. Ly hôn anh chị thống nhất: Giao con chung Đoàn Đặng Bảo A cho chị Đặng Thị Hương G trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đào Xuân M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2018 đến khi con chung Đoàn Đặng Bảo A đủ 18 tuổi. Anh M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh M, chị G có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

[4] Về lệ phí: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G có 01 con chung là Đoàn Đặng Bảo A, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2015.

Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung Đoàn Đặng Bảo A cho chị Đặng Thị Hương G trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đào Xuân M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 11 năm 2018 đến khi con chung Đoàn Đặng Bảo A đủ 18 tuổi.

Anh M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Anh M, chị G có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G thống nhất: Anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Xuân M và chị Đặng Thị Hương G mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003143 và biên lai số 0003142 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; anh M, chị G đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiệp